**LÝ LỊCH KHOA HỌC GIẢNG VIÊN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. **THÔNG TIN CƠ BẢN** | | | |
| Họ và tên: **Lê Văn Tăng** | | Năm sinh: 1955 | |
| **II. TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN** | | | |
| 1. **Đào tạo chính quy/ dài hạn** | | | |
| **Loại bằng cấp** | **Ngành học** | **Trường** | **Năm tốt nghiệp** |
| Tiến sỹ | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Đại học United Business Brussel, Vương quốc Bỉ | 2004 |
| Kỹ sư | Kinh tế xây dựng | Đại học Xây dựng Hà Nội | 1988 |
| Kỹ sư | Xây dựng dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp | Đại học Bách khoa CLUJ-NAPOCA, Rumani | 1979 |
| Cử nhân | tiếng Anh | Đại học Ngoại ngữ Hà Nội | 2000 |
| 1. **Đào tạo ngắn hạn** | | | |
| **Tên khóa học** | | **Tên đơn vị đào tạo** | **Thời gian học** |
| Cao cấp lý luận chính trị | | Học viện chính trị Quốc gia HCM | 2003 |
| Chuyên viên cao cấp | | Học viện hành chính Quốc gia | 2007 |
| Đấu thầu Xây lắp | | Trung tâm đào tạo Quốc tế, TURIN, Ytalia | 1988 |
| Giảng viên Đấu thầu | | Bộ KH&ĐT | 1988 |
| Đấu thầu tuyển chọn Tư vấn | | Ngân hàng Phát triển Châu Á | 1999 |
| Nghiệp vụ thanh tra viên chính | | Trường cán bộ Thanh tra Chính phủ | 2006 |
| Thẻ Báo cáo viên Pháp luật | | Bộ trưởng Bộ Tư pháp | 2011 |
| 1. **Ngoại ngữ** | Tiếng Anh, Tiếng Rumani, Tiếng Đức | **Mức độ sử dụng** | Thành thạo |
| 1. **Tin học** | MS Office | **Mức độ sử dụng** | Thành thạo |
| **III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN** | | | |
| **Chức danh-Trách nhiệm chính** | **Kết quả nổi bật**  **trong công việc** | **Đơn vị công tác** | **Thời gian công tác** |
| Trưởng khoa danh dự Khoa Quản lý Đấu thầu, | * Đã thẩm định hàng trăm Kế hoạch đấu thầu, hàng trăm kết quả lựa chọn nhà thầu. * Đã thanh tra, kiểm tra hàng trăm dự án, gói thầu * Đã xử lý hàng trăm tình huống trong đấu thầu * Đã viết hàng chục bài báo về đấu thầu * Đã đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về đấu thầu và PPP ở hàng chục nước trên thế giới và làm việc với hàng chục chuyên gia đấu thầu quốc tế. * Đã chủ trì hàng chục cuộc hội thảo, đối thoại về đấu thầu và PPP | Học viện Chính sách và Phát triển, Bộ KH&ĐT | 9/2015 - nay |
| Thư ký Ban chỉ đạo Quốc gia về đầu tư theo hình thức hợp tác công - tư PPP | Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải làm Trưởng Ban | 2013 - 2015 |
| Cục trưởng Cục Quản lý Đấu thầu | Cục Quản lý Đấu thầu, Bộ KH&ĐT | 2009 - 2015 |
| Chánh Thanh tra Chỉ đạo các cuộc thanh tra về đầu tư XDCB và đấu thầu. | Bộ KH&ĐT |  |
| Phó Chánh thanh tra - Trưởng đoàn thanh tra các cuộc thanh tra về đầu tư XDCB và đấu thầu |  | 2003-2006 |
| Chuyên viên chính Văn phòng xét thầu quốc gia | Văn phòng xét thầu quốc gia, Bộ KH&ĐT | 1997-2003 |
| Trưởng phòng XDCB | Viện Công nghiệp Giấy và Viện Công nghiệp Thực phẩm | 1992 - 1996 |
| Chuyên viên |  | Vụ XDCB, Bộ Công nghiệp nhẹ | 1979 - 1988 |
| **IV. KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY** | | | |
| **Tham gia giảng dạy đấu thầu và đấu thầu PPP** | | | |
| ***Tham gia giảng dạy về đấu thầu từ năm 2000 đến nay cho hầu hết các đơn vị trên phạm vi cả nước, kể cả một số cơ quan quốc tế như:***   * **Các Bộ, ngành:** KH&ĐT, Tài chính, Giao thông Vận tải, Y tế, Xây dựng, Lao động Thương Binh và Xã hội, Tư Pháp, Văn phòng Chính phủ, Thông tin Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Công an, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông, Công Thương, Tổng Cục Thống kê, Tổng Cục Dạy nghề, Tổng Cục Thuế, Tổng Cục Hải quan, Kho Bạc Nhà nước v.v. * **Các địa phương:** Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng, Hải Phòng, Bà Rịa-Vũng Tàu, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế, Hải Dương, Nam Định, Hưng Yên, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai, Bắc Cạn, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đồng Nai, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bình Phước, Long An, Tiền Giang, An Giang, Cà Mau, Bến Tre v.v. * **Các doanh nghiệp:** Tập đoàn Dầu khí VN, Tập đoàn Viettel, Tập đoàn Than và khoáng sản VN, Tập đoàn điện lực VN, Tập đoàn hóa chất VN, Tập đoàn Xi măng VN, Tổng Công ty Điện lực HN, Tổng Công ty truyền tải điện VN, Tổng Công ty Bưu điện VN, Tổng Công ty máy Nông nghiệp VN, Tổng Công ty đầu tư đường Cao tốc Hà Nội Hải Phòng (VIDIFI), Vietsopetro, PVGas, PVI, Khí Đông Nam Bộ, Khoan thăm dò dầu khí (PVD), Vietinbank, Vietcombank, Mobilfone, Nhà máy in tiền QG v.v. * **Các Hiệp hội:** Hiệp hội nhà thầu VN, Hiệp hội Xây dựng VN, Hiệp hội Tư vấn xây dựng, Hiệp hội Dược VN v.v. * **Các Trường đại học:** Đại học Kinh tế Quốc dân HN, Đại học Xây dựng HN, Đại học Ngoại thương HN, Học viện Chính sách và Phát triển, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Cán bộ thanh tra Chính phủ, các Trung tâm đào tạo đấu thầu trên cả nước v.v. * **Các Tổ chức Quốc tế:** Tư vấn KPMG, Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), EUROCHAM v.v * **Nước ngoài:** Hoa kỳ, Nhật Bản, Thái Lan. * **Các sở KH&ĐT**, các Ban QLDA, các nhà đầu tư, nhà thầu trong nước và quốc tế v.v. | | | |
| ***Tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn đấu thầu, đầu tư, thanh tra KH&ĐT:***   * Các Quy chế Đấu thầu, ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP, 14/2000/NĐ-CP, 66/2003/NĐ-CP; các Thông tư số 04/BKH, 01/BKH - Hướng dẫn các Nghị định nêu trên. * Nghị định số 148/2005/NĐ-CP Quy định về Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ KH&ĐT * Nghị định số 53/2007/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KH&ĐT * Các Thông tư hướng dẫn: Mẫu Hồ sơ mời thầu Xây lắp (01/2010/TT-BBKH), Mẫu HSMT Xây lắp gói thầu quy mô nhỏ (02/2010/TT-BKH), Mẫu HS mời Sơ tuyển xây lắp (03/2010/TT-BKH), Mẫu HSMT Mua sắm hàng hóa (05/2010/TT-BKH), Mẫu HSMT Tư vấn (06/2010/TT-BKH); Mẫu Hồ sơ yêu cầu Chỉ định thầu xây lắp (04/2010/TT-BKH), Mẫu HS Chào hàng cạnh tranh (11/2010/TT-BKH); Mẫu báo cáo đánh giá HS dự thầu (09/2010/TT-BKH) v.v. * Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 * Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014 * Nghị định 63/2014/NĐ - CP ngày 26/6/2014 hướng dẫn Luật Đấu thầu số 43 về lựa chọn nhà thầu. * Nghị định số 15/2015/NĐ - CP ngày 14/2/2015 về Đầu tư theo hình thức đối tác công-tư PPP * Nghị định 30/2015/NĐ - CP ngày 17/3/2015 hướng dẫn Luật Đấu thầu số 43 về lựa chọn nhà đầu tư * Các Thông tư hướng dẫn Luật Đấu thầu và các Nghị định 15, Nghị định 30, Nghị định 63 nêu trên như: Thông tư 01/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập HS mời quan tâm, HS mời thầu, HS yêu cầu dịch vụ tư vấn; Thông tư 03/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập HSMT Xây lắp; Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập HSMT Mua sắm hang hóa; Thông tư 07/2015/TT-BKHĐT quy định cung cấp thông tin trong đấu thầu và đấu thầu qua mạng v.v. | | | |